TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2021/HS - PT
Ngày: 10 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Thanh Bình**

Các Thẩm phán: Ông **Võ Trung Hiếu**.

Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Minh Thắm** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Kiến Phi**, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2021/TLPT-HS ngày 24 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Châu Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Châu Minh T, sinh năm 1977, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp THĐ, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Hồng A và bà Nguyễn Thị T1; vợ: Lê Thị Kim H; con: Châu Thị Thùy Tr, Châu Gia B, Châu Thị Thanh Th, Châu Thị Thanh T2; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư **Nguyễn Văn N**, Văn phòng luật sư Phạm Thị Kim Tr - Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang.

Ngoài ra vụ án có đại diện hợp pháp của bị hại nhưng không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19/8/2020, Châu Minh T sau khi đã uống rượu có nồng độ cồn là 268mg/100 ml máu, không có giấy phép lái xe theo

quy định điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63H3-xxxx của mình lưu thông đường giao thông nông thôn thuộc ấp THĐ, xã T, trên huyện G theo hướng Huyện lộ 16 đi đường tỉnh 872B, lưu thông được khoảng 200m, T điều khiển xe lấn trái đường đụng vào xe mô tô hai bánh biển số 63X2-xxxx (xe của ông Lê Văn H, sinh năm 1967 đứng tên chủ sở hữu) do Lê Văn Th1, sinh năm 1997, ngụ ấp THĐ, xã T, huyện G lưu thông theo hướng ngược lại gây tai nạn, làm xe mô tô biển số 63X2-xxxx và anhTh1 rơi xuống vũng trũng nước cặp bên đường. Hậu quả anh Th1 chết, bị cáo T bị thương và hư hỏng hai xe mô tô.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 230/2020/TTh ngày 20/8/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế Tiền Giang, kết luận Lê Văn Th1 tử vong là do chết ngạt dưới nước, phù phổi cấp, gãy đầu dưới xương đùi phải, gãy xương bánh chè phải. Kết quả xét nghiệm nồng độ còn trong máu của Lê Văn Th1 là 5mg/dl.

Kết quả phiếu xét nghiệm nồng độ còn trong máu của Châu Minh T là 268mg/100ml.

Kết luận định giá tài sản số 98/KL-HĐĐGTTHS ngày 02/11/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự trên địa bàn huyện G giá trị thiệt hại xe mô tô biển số 63X2-xxxx là 1.455.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2020/HSST ngày 24 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Châu Minh T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Châu Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

- Ngày 12/5/2021 bị cáo Châu Minh T kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo trong thời hạn nên chấp nhận để xem xét. Về nội dung kháng cáo: Cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Châu Minh T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Khi quyết định hình phạt đã xem xét tính chất mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo là 01 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không bổ sung thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do vậy không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án số:

19/2020/HSST ngày 24 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Luật sư bào chửa cho bị cáo: đưa ra nhiều lý lẽ để bào chửa cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Châu Minh T đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu, lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện:

Vào lúc 18 giờ 30 phút, ngày 19/8/2020, bị cáo Châu Minh T không có giấy phép lái xe theo quy định, có nồng độ cồn là 268mg/100ml điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63H3-xxxx lưu thông trên đường giao thông nông thôn thuộc ấp THĐ, xã T, huyện G lấn trái đường đụng vào xe mô tô hai bánh biển số 63X2-xxxx do anh Lê Văn Th1 điều khiển lưu thông hướng ngược lại gây tai nạn, hậu quả làm anh Lê Văn Th1 chết. Lỗi trong vụ tai nạn này là do bị cáo gây nên. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Châu Minh T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định điểm điểm a, b Điều 260 của Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến an toàn công cộng, gây hậu quả chết người, để lại thương tâm cho người thân của bị hại. Bị cáo xem thường pháp luật khi điều khiển xe mô tô không có giấy phép theo quy định và có nồng độ cồn cao trong máu (268mg/100ml). Do đó, phải áp dụng cho bị cáo mức án nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và án treo của bị cáo là không có căn cứ. Bởi lẽ: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm đối với xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và xử phạt bị cáo với mức án nêu trên là phù hợp pháp luật. Bị cáo phạm tội gây mất an toàn về giao thông đường bộ tại địa phương nên không đủ điều kiện hưởng án treo. Từ khi xét xử sơ thẩm đến nay, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới nào để xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên mức hình phạt như cấp sơ thẩm đã tuyên.

[4]. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án theo quy định của pháp luật.

[6]. Xét lời bào chữa của Luật sư không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[7]. Xét ý kiến và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Bởi các lẽ trên;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Châu Minh T.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 19/2020/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố: Bị cáo Châu Minh T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Châu Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND H. G;
- VKSND H. G;
- Công an H. G;
- THADS H. G;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Thanh Bình